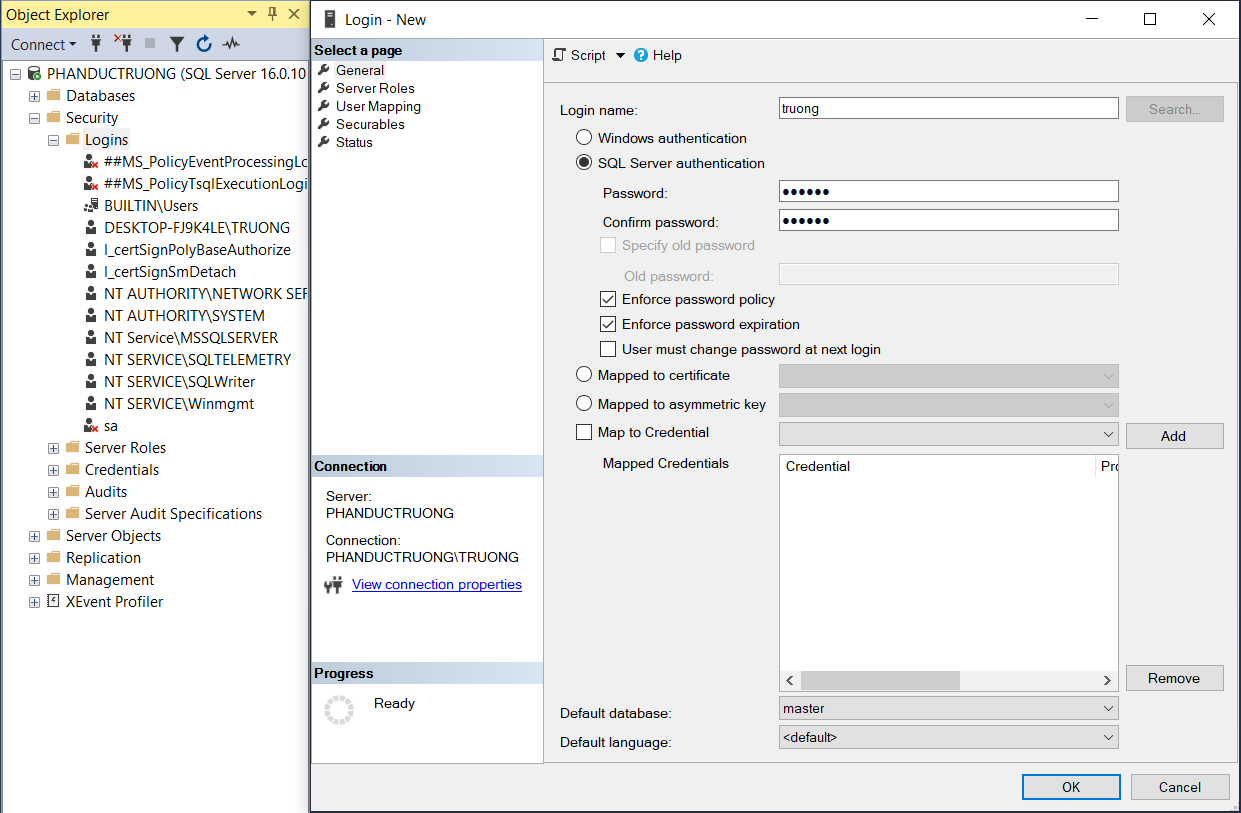
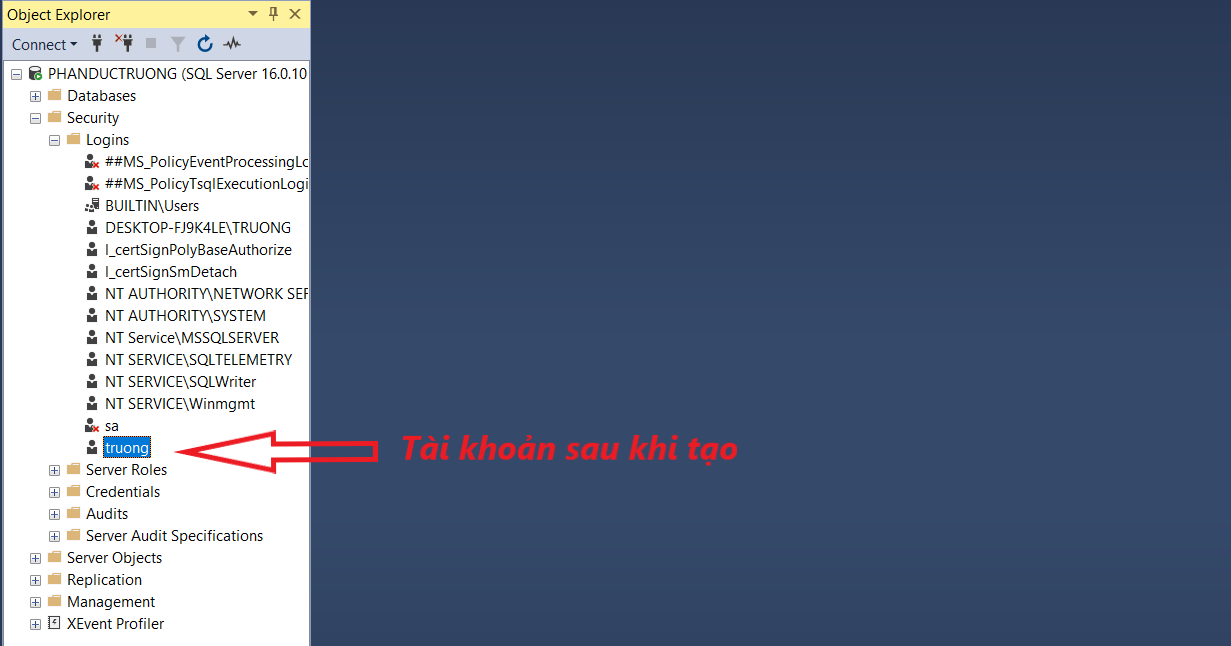
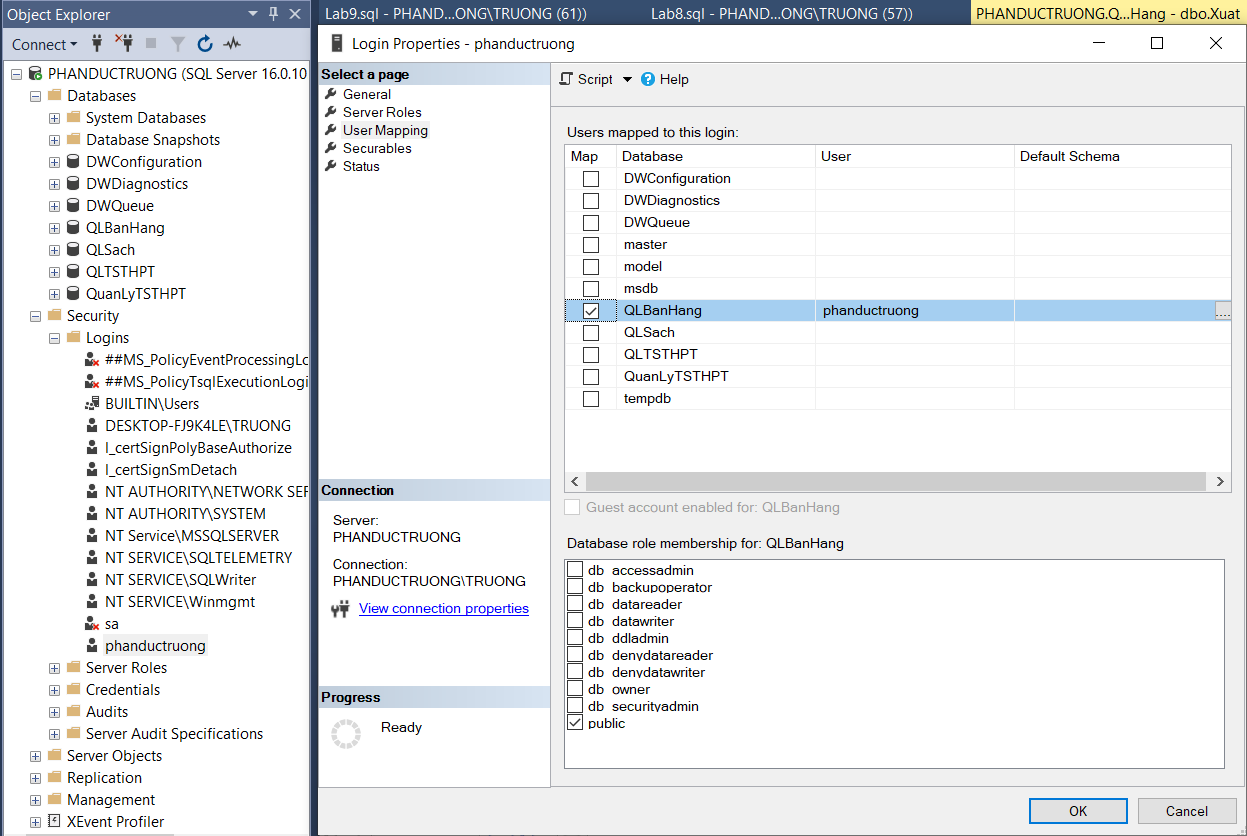
**A.**

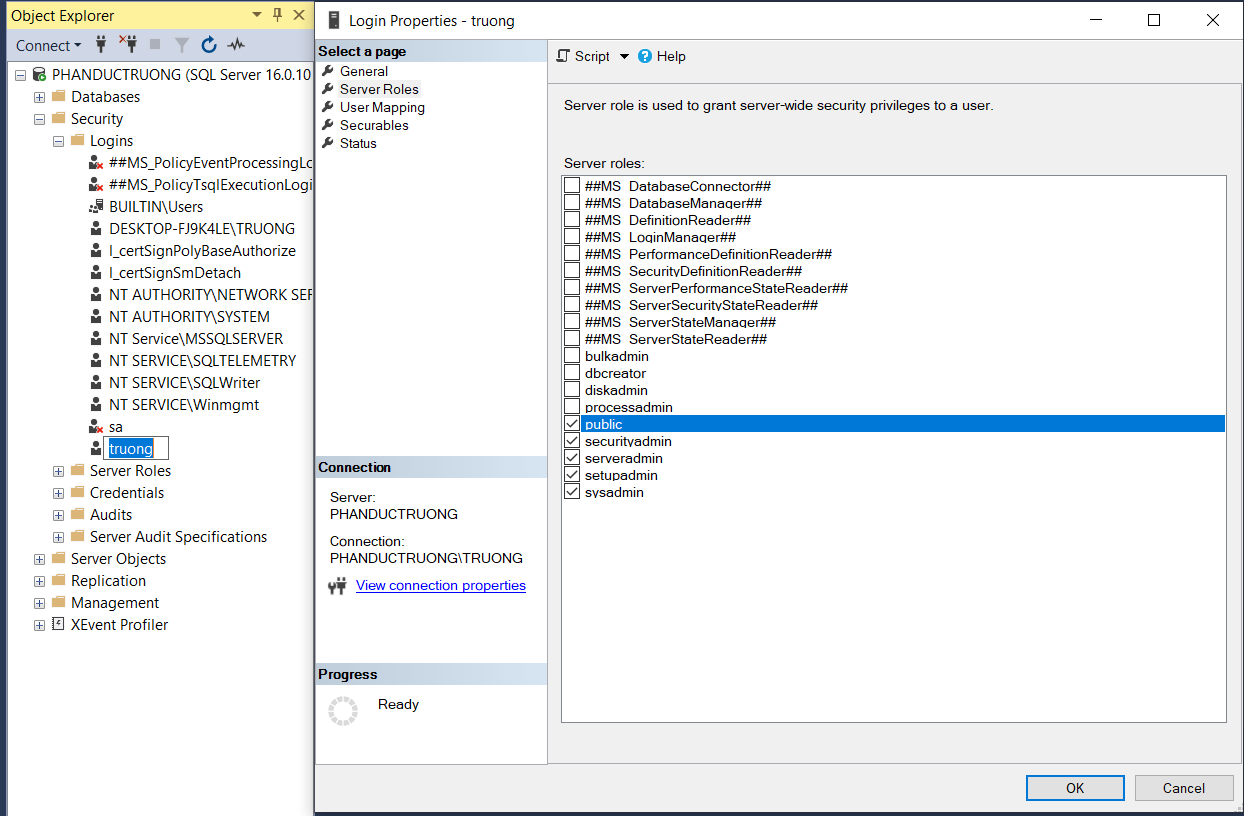
**Tạo tài khoản người dùng bằng login**

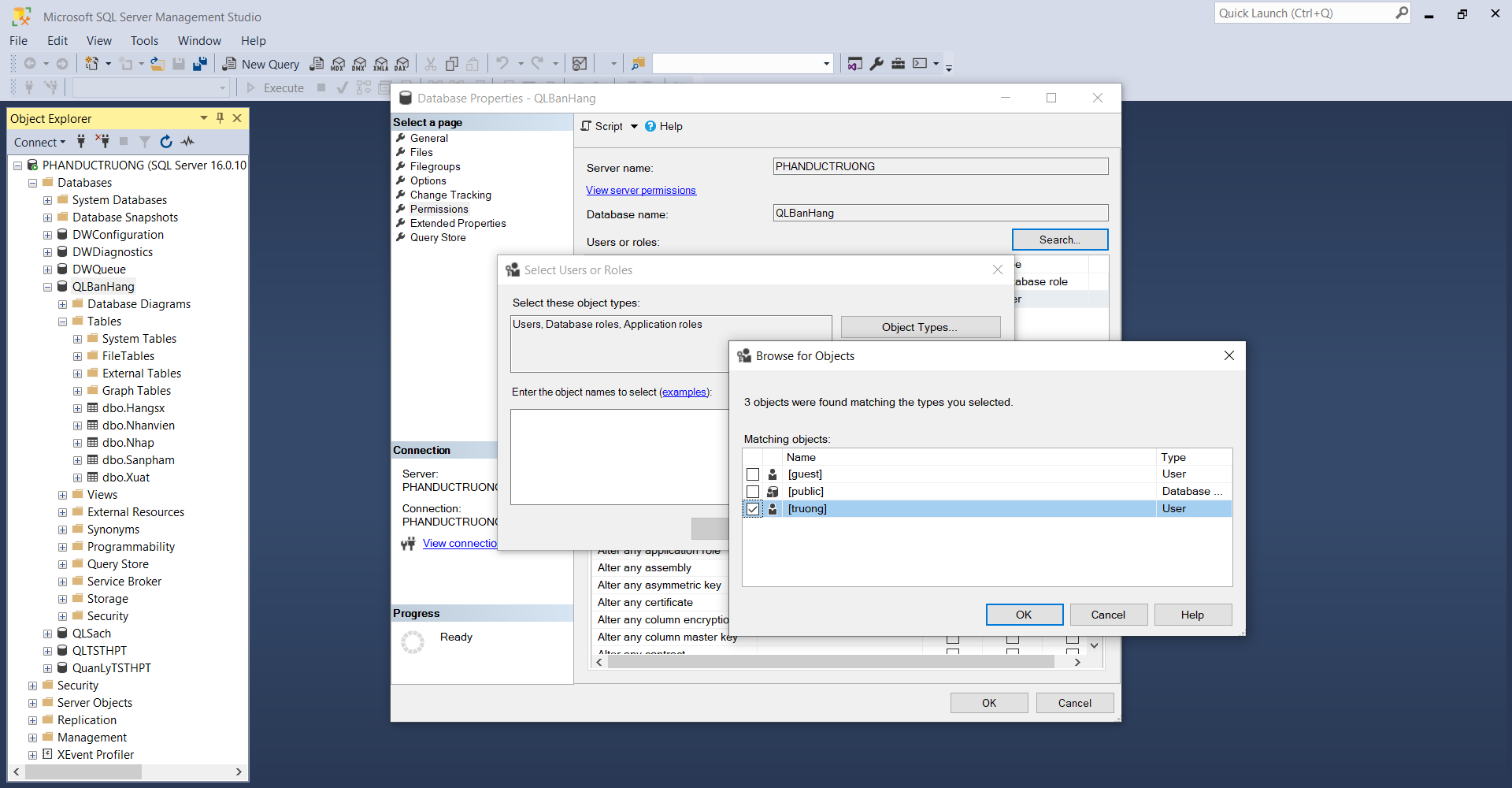


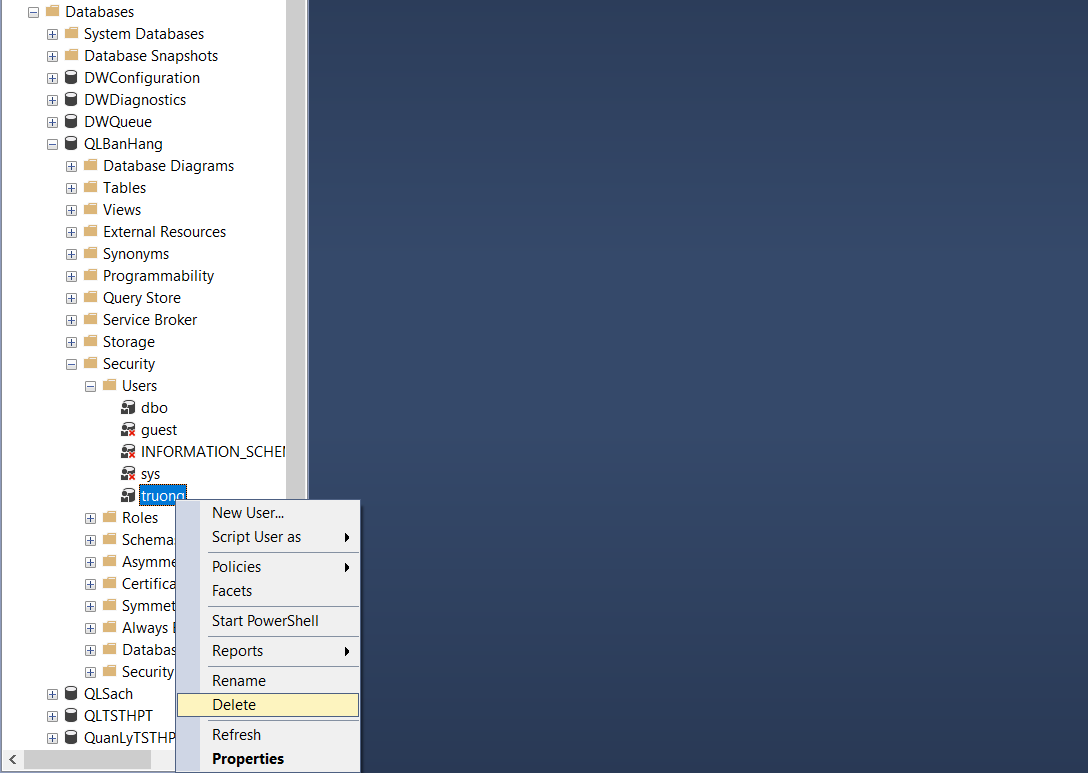


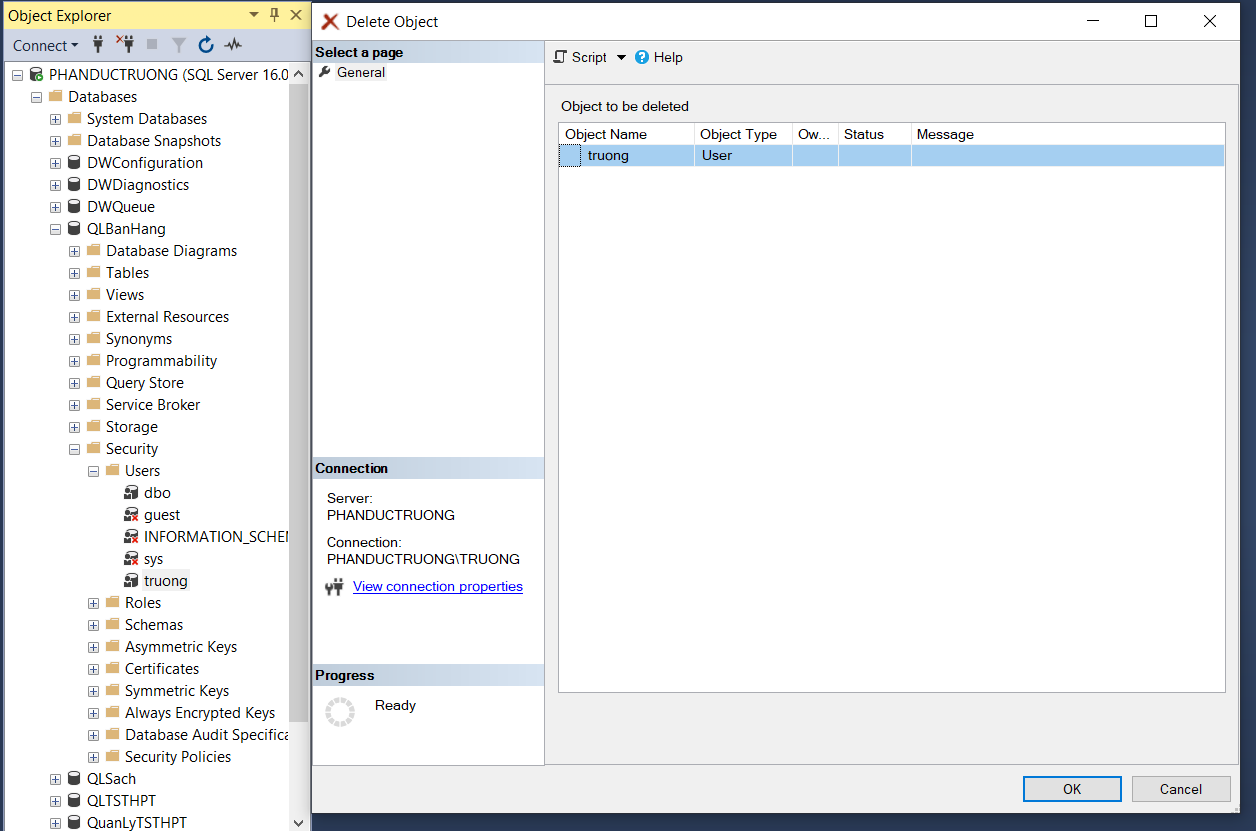
Chọn CSDL được phép truy xuất (QLBanHang) và vai trò của nó trong CSDL (public)

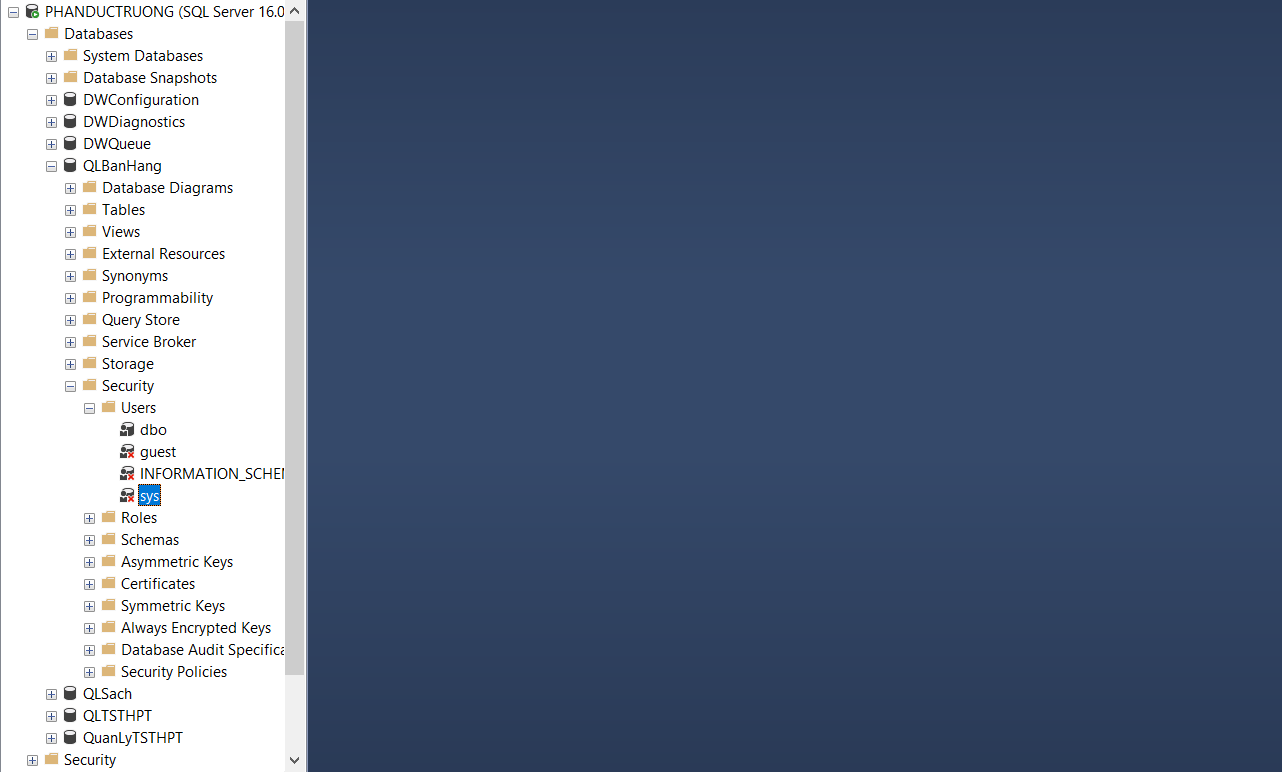


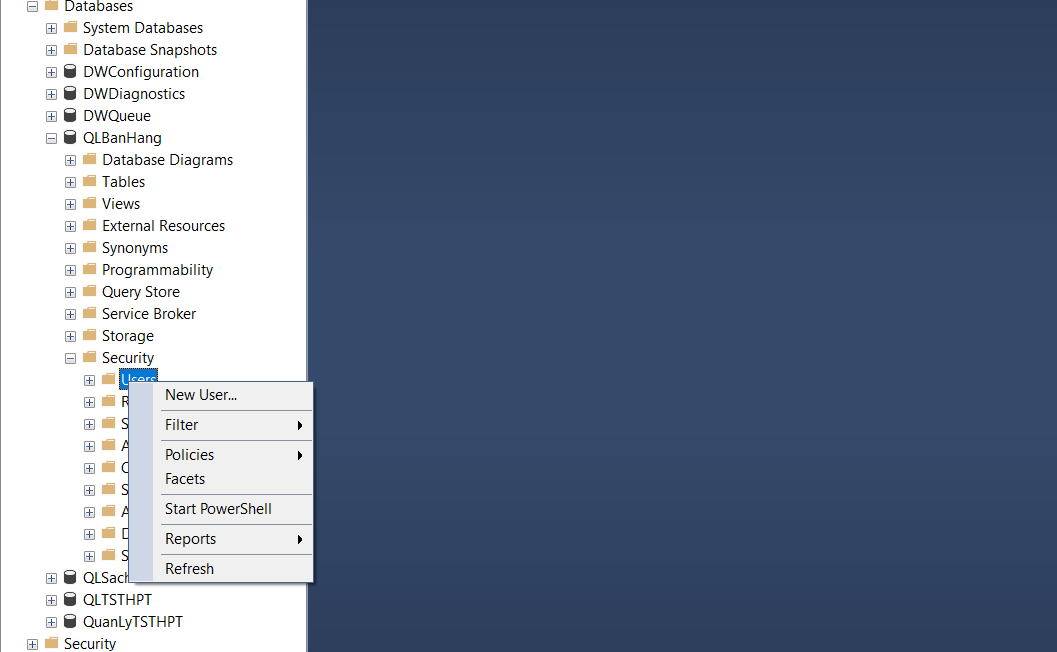




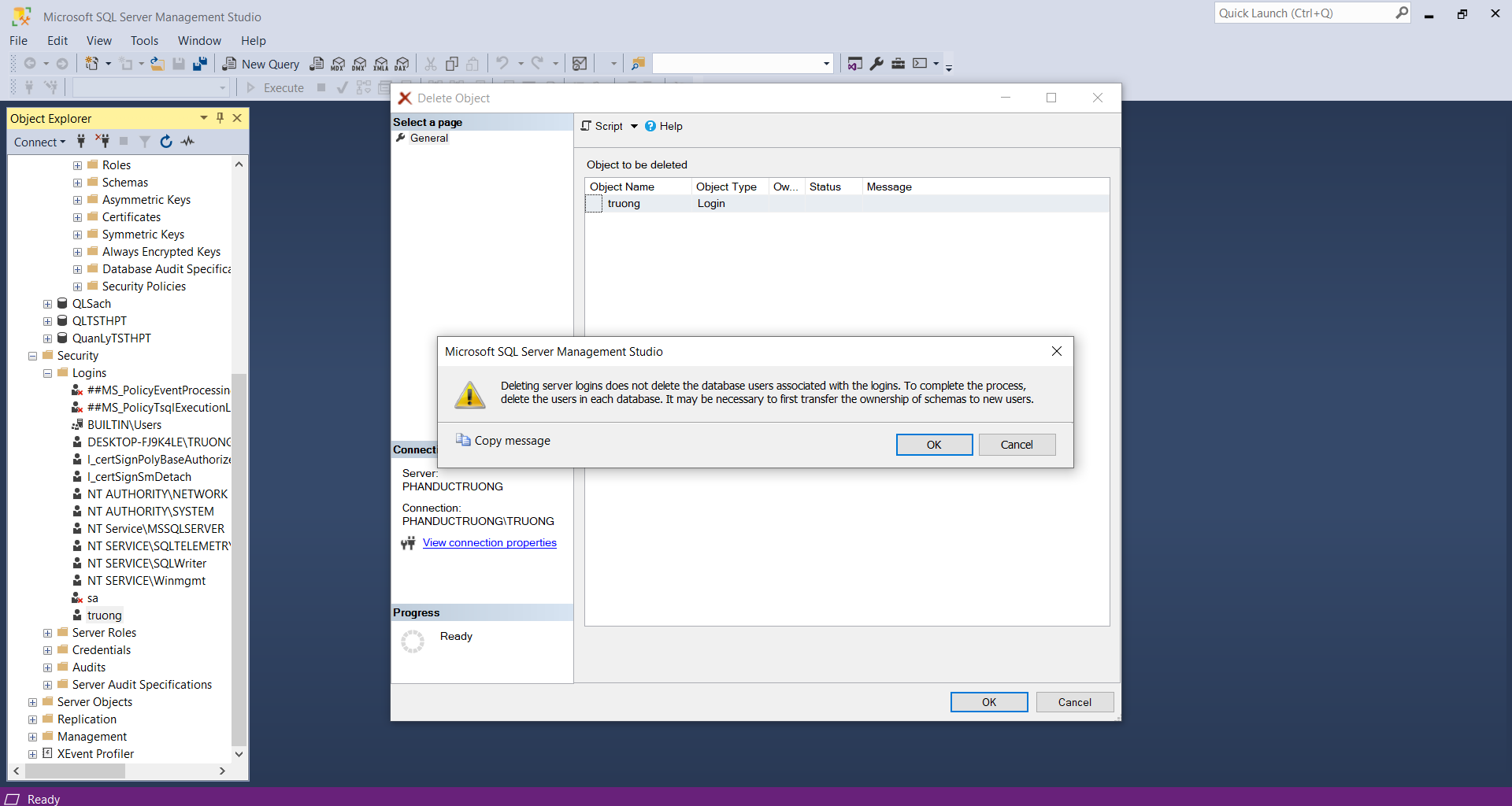


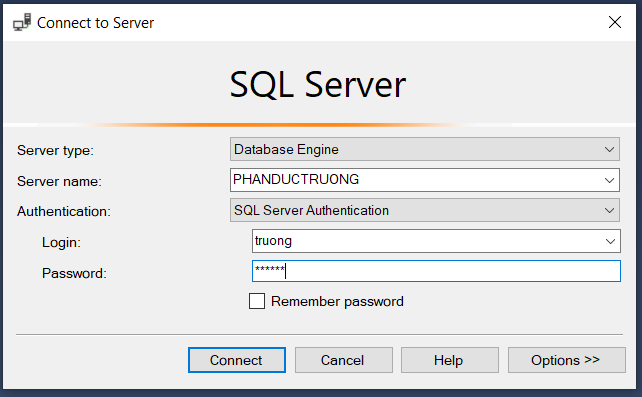




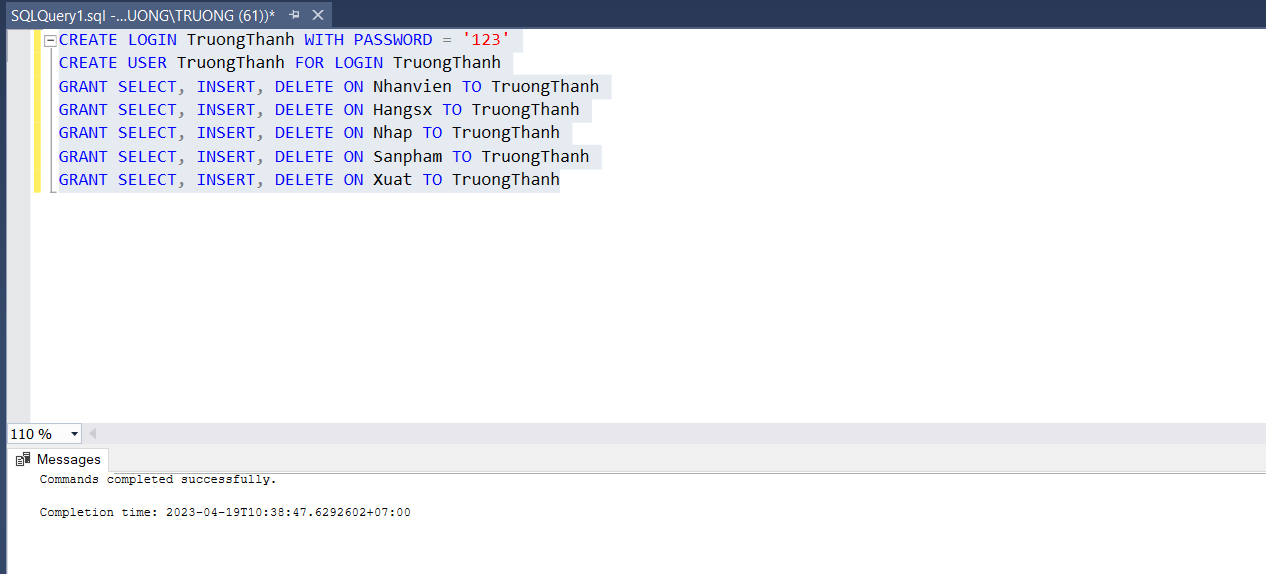


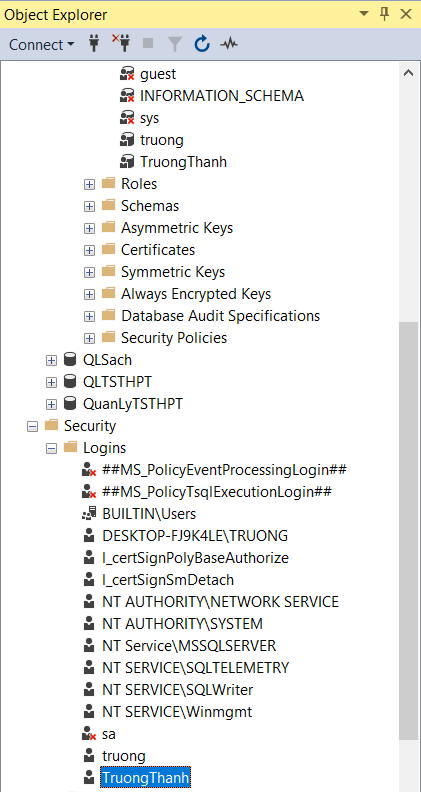




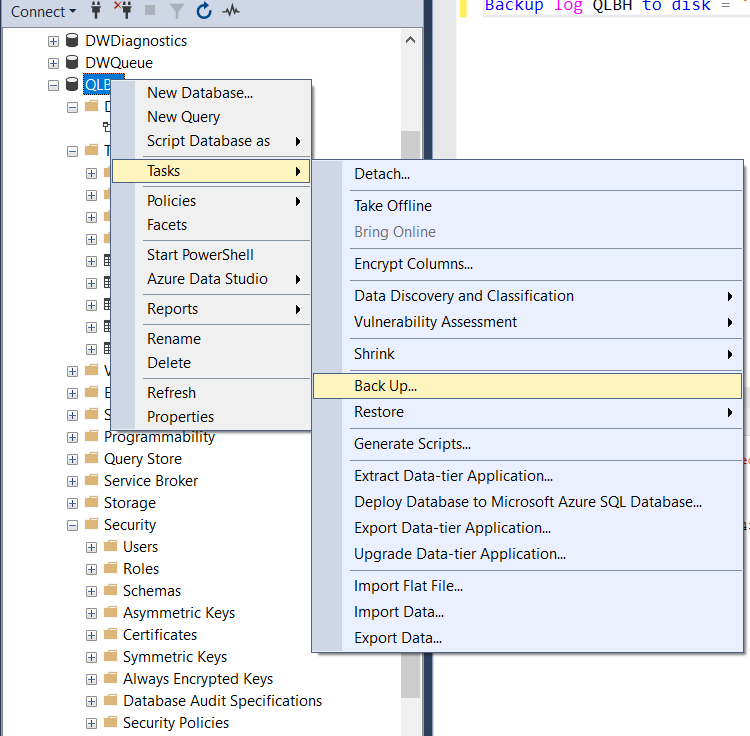


**B.**

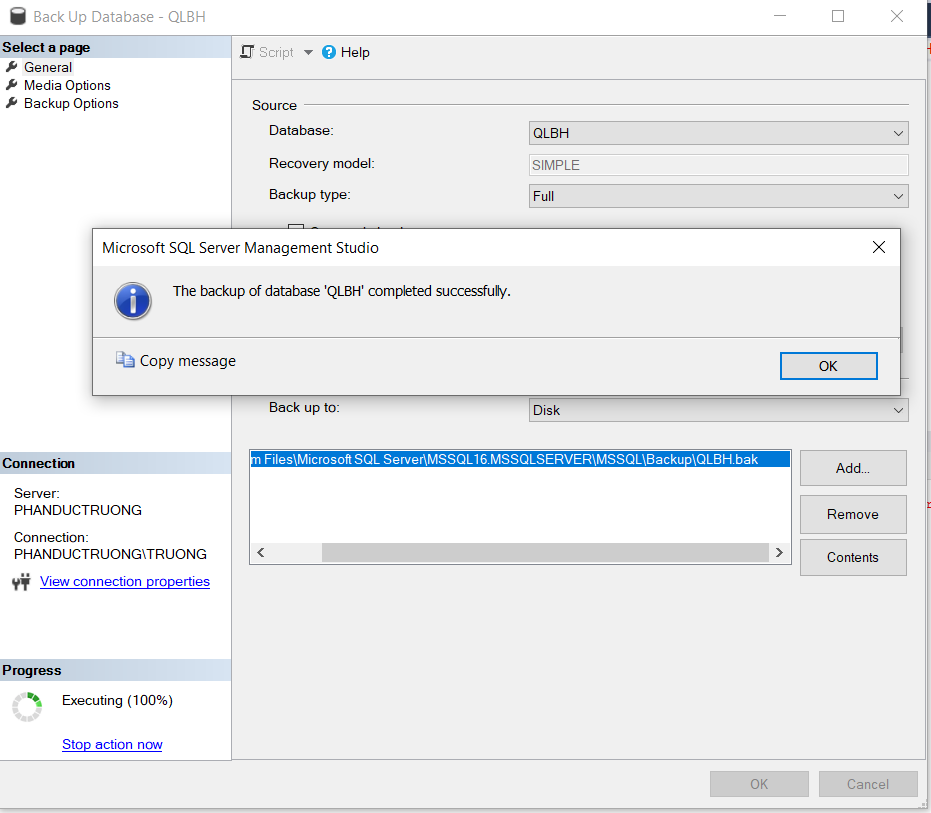




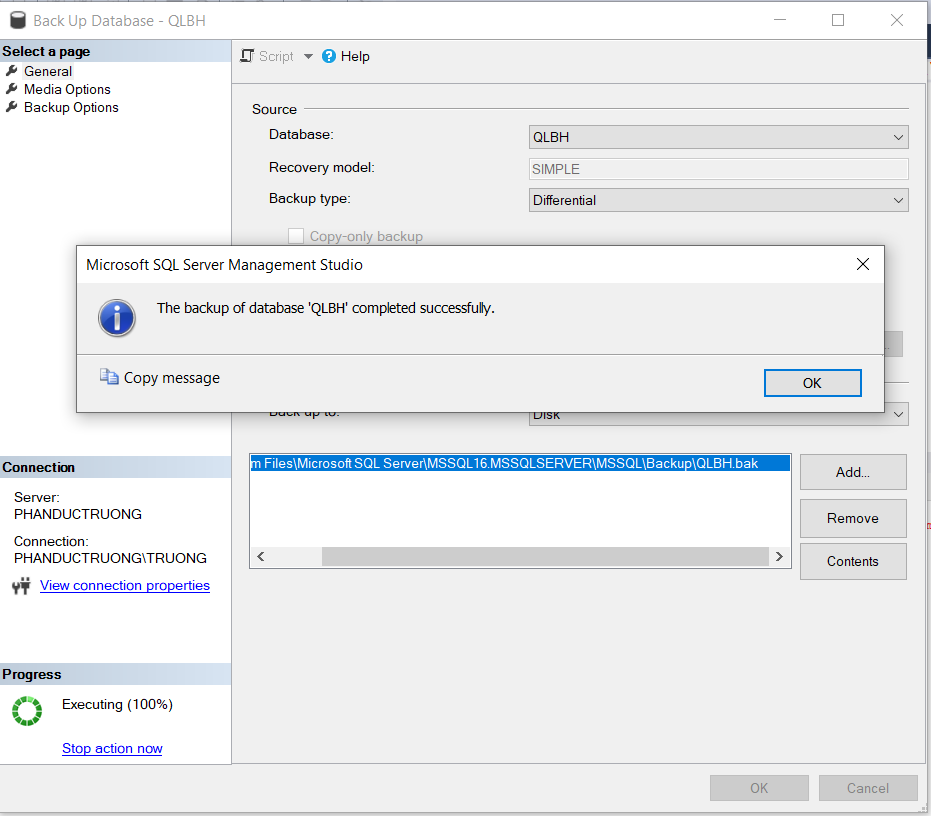
C.

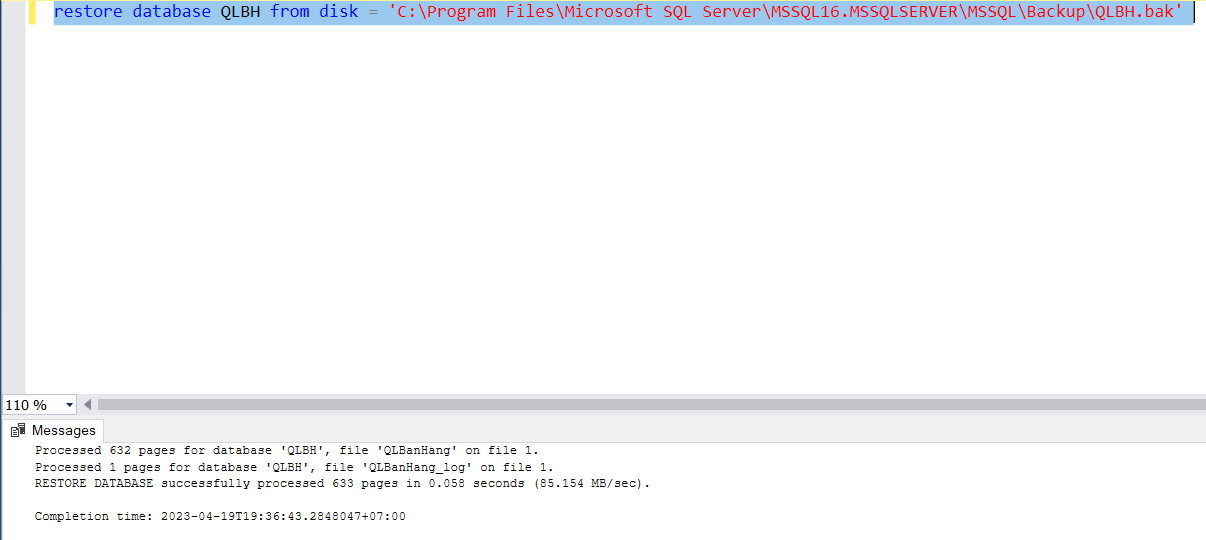


Backupfull:



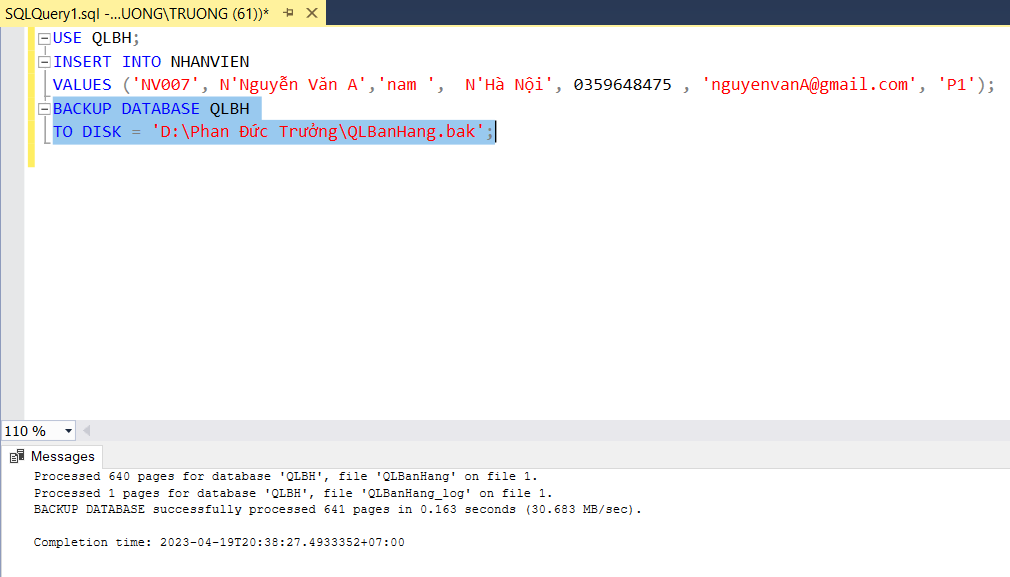
Different backup:

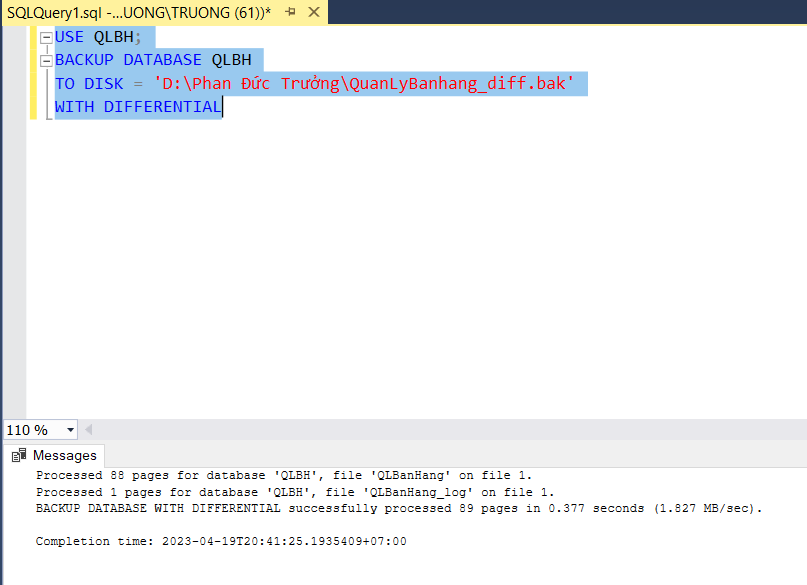




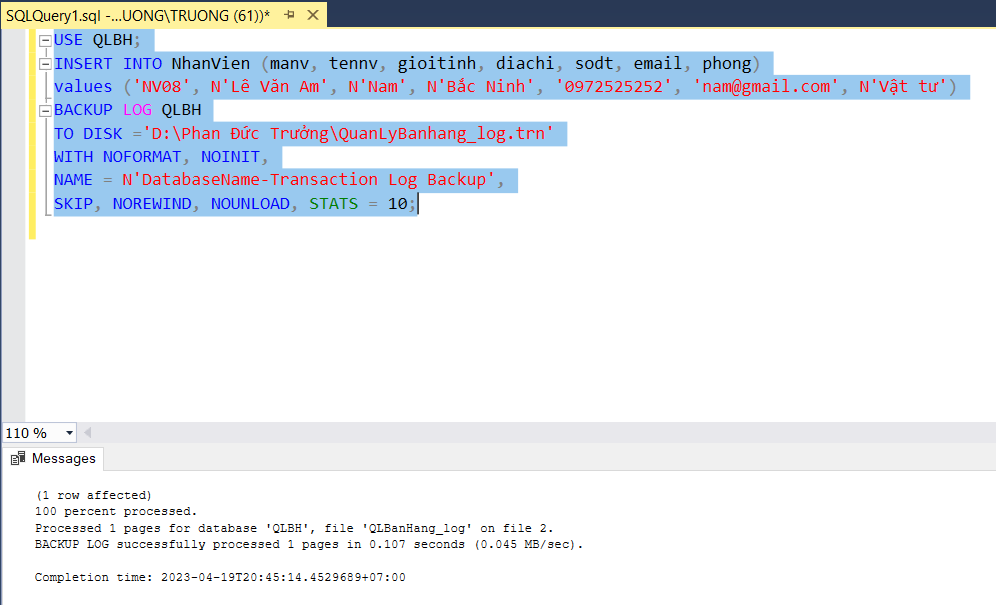
D. Với CSDL QLBH trên

1.

a. Fullbackup

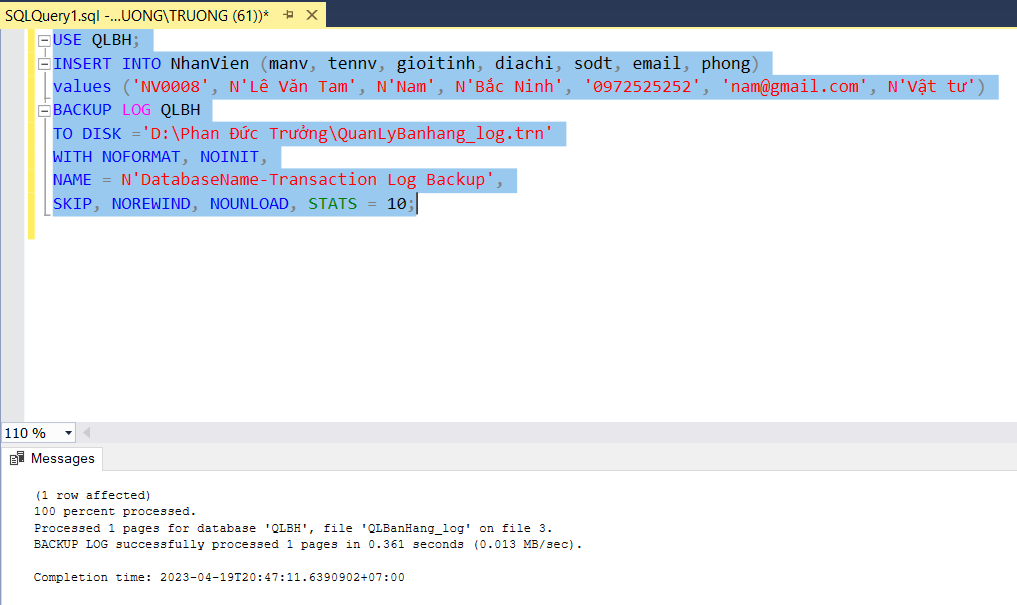
b. Differential Backup

c. Thêm dữ liệu cho bảng NhanVien sau đó thực hiện log backup (lần 1)

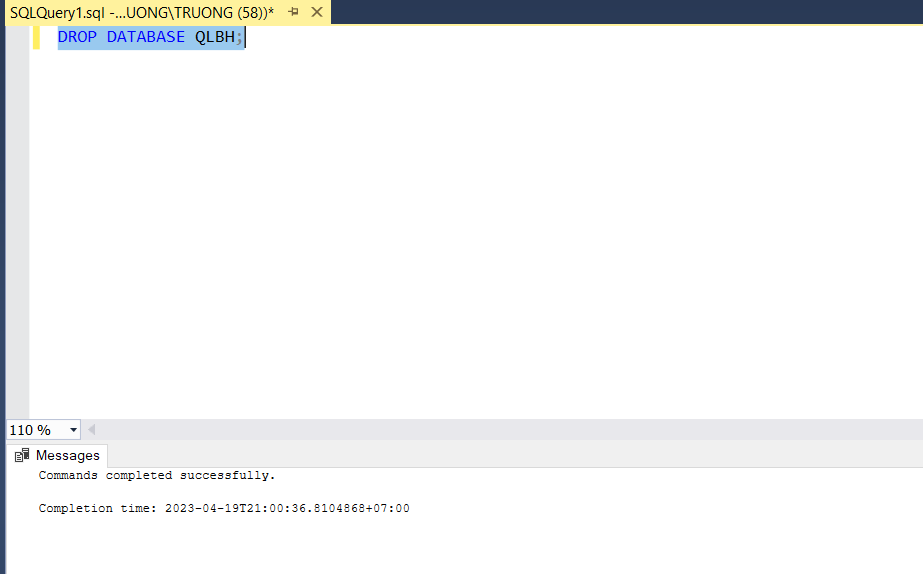


d.Thêm dữ liệu cho bảng NhanVien sau đó thực hiện log backup (lần 2, sử dụng lại

tên file đã tạo ở lần 1)



2.

a. Xóa Database QLBH

b. Khôi phục dữ liệu với tỳ chọn With Standby thay cho With NoRecovery

